

ĐỀ CƯƠNG HỌC PHẦN

1. Thông tin học phần

Tên học phần: Phương pháp nghiên cứu và viết báo cáo khoa học.

Mã học phần: 0101000123

Số tín chỉ: 2

Tổng số tiết quy chuẩn: 30 tiết

Phân bố thời gian

Tổng thời gian học của sinh viên	Giờ trên lớp				Tổng thời gian học trên lớp và tự học
	L	T	P	O	
L = Lý thuyết T = Bài tập P = Thực hành O = Thảo luận/seminar	20	0	10	0	30 + 30 = 60

Loại học phần: Bắt buộc

Học phần tiên quyết: Không

Học phần học trước: Không

Học phần học song hành: Không

Ngôn ngữ giảng dạy: Tiếng Việt: Tiếng Anh:

Đơn vị phụ trách: Bộ môn Xây dựng, khoa Kiến trúc – Xây dựng & Môi trường.

2. Thông tin về các giảng viên: Giảng viên bộ môn Xây dựng, khoa Kiến trúc – Xây dựng & Môi trường.

3. Mục tiêu của học phần (kí hiệu MT)

**Về kiến thức*

MT1: Hiểu và nắm vững các phương pháp nghiên cứu khoa học.

MT2: Hiểu và nắm được các bước để chọn đề tài và xây dựng được đề cương nghiên cứu khoa học.

**Về kỹ năng*

MT3: Vận dụng các nghiên cứu khoa học để trình bày vào cuốn thuyết minh một cách đầy đủ rõ ràng và logic.

MT4: Trình bày được các luận điểm nghiên cứu khoa học trước một hội đồng hoặc trước một buổi hội thảo khoa học

****Về năng lực tự chủ và trách nhiệm***

MT5: Vận dụng được những kiến thức phù hợp đã học để giải quyết các vấn đề về nghiên cứu khoa học, tạo sự yêu thích, đam mê trong học tập và nghiên cứu sẵn sàng giải quyết các vấn đề mới, thực tế về các đề tài nghiên cứu khoa học xây dựng.

MT6: Có khả năng làm việc độc lập và làm việc nhóm, có đạo đức nghề nghiệp và có khả năng tự học, tự sáng tạo để giải quyết các công việc, các vấn đề trong học và nghiên cứu.

4. Mức đóng góp của học phần cho chuẩn đầu ra của chương trình đào tạo

Học phần đóng góp cho chuẩn đầu ra của chương trình đào tạo (PO) theo mức độ sau:

0 = Không đóng góp; 1 = Mức thấp; 2 = Mức trung bình; 3 = Mức cao

MÃ HP	TÊN HP	Mức độ đóng góp của học phần cho CDR của CTĐT								
		PO1	PO2	PO3	PO4	PO5	PO6	PO7	PO8	PO9
0101000123	Nền và móng									
		0	0	1	1	2	2	0	0	0
		PO10	PO11	PO12	PO13	PO14	PO15	PO16	PO17	
		0	0	0	0	0	3	1	2	

5. Chuẩn đầu ra của học phần (CO)

Mục tiêu HP	CDR của HP	Nội dung CDR của học phần Hoàn thành học phần này, sinh viên đạt được:	CDR của CTĐT
Kiến thức			
MT2 MT5 MT6	CO1	Hiểu và nắm vững các phương pháp nghiên cứu khoa học.	PO3, PO4, PO5, PO16
MT1 MT5 MT6	CO2	Hiểu và nắm vững được các bước để chọn đề tài và xây dựng được đề cương nghiên cứu khoa học.	PO3, PO4, PO5, PO16
Kỹ năng			
MT1 MT2 MT5	CO3	Vận dụng các nghiên cứu khoa học để trình bày vào cuốn thuyết minh một cách đầy đủ rõ ràng và logic.	PO3, PO4, PO5, PO6, PO15, PO16, PO17

MT6			
MT1 MT2 MT3 MT5	CO4	Trình bày được các luận điểm nghiên cứu khoa học trước một hội đồng hoặc trước một buổi hội thảo khoa học.	PO3, PO4, PO5, PO6, PO15, PO16, PO17
Năng lực tự chủ và trách nhiệm			
MT1 MT2 MT3 MT4 MT6	CO5	Vận dụng được những kiến thức phù hợp đã học để giải quyết các vấn đề về nghiên cứu khoa học, tạo sự yêu thích, đam mê trong học tập và nghiên cứu sẵn sàng giải quyết các vấn đề mới, thực tế về các đề tài nghiên cứu khoa học xây dựng.	PO6, PO15, PO16, PO17
MT1 MT2 MT3 MT4	CO6	Có khả năng làm việc độc lập và làm việc nhóm, có đạo đức nghề nghiệp và có khả năng tự học, tự sáng tạo để giải quyết các công việc, các vấn đề trong học tập và nghiên cứu.	PO5, PO6, PO15, PO16, PO17

6. Nội dung nhóm tất của học phần

Môn học trang bị cho SV những kiến thức cơ bản, quan trọng, để đi sâu vào giải quyết các phương pháp nghiên cứu khoa học và viết đề cương nghiên cứu. Môn học bao gồm các nội dung sau:

- Đại cương về nghiên cứu khoa học;
- Chọn đề tài và xây dựng đề cương;
- Tổ chức thực hiện nghiên cứu;
- Trình bày luận điểm khoa học.

7. Phương pháp, hình thức tổ chức dạy học

Phương pháp, hình thức tổ chức dạy học	Mục đích	CĐR của HP đạt được
Diễn giảng	Cung cấp cho SV hệ thống kiến thức nền tảng của môn học một cách khoa học, logic.	CO1, CO2, CO3
Đàm thoại, vấn đáp	Thông qua việc giải đáp giữa GV và SV để giải quyết các nội dung kiến thức, bài toán trong môn học.	CO1, CO2, CO3 CO4, CO5, CO6
Bài tập	Giúp cho SV áp dụng các kiến thức vào việc nghiên cứu khoa học, từ đó nắm vững kiến thức	CO4, CO5, CO6

	đã học và phát triển khả năng tự học và hợp tác học tập giữa các sinh viên.	
Nghiên cứu bài học	Giúp người học tăng cường năng lực tự học, tự nghiên cứu, rút ra kết luận.	CO1, CO2, CO3 CO4, CO5, CO6,

8. Nhiệm vụ của sinh viên

Sinh viên tham gia học phần này phải thực hiện:

- Chuyên cần: Đi học đúng giờ, nghe giảng, phát hiện vấn đề, nêu các câu hỏi, tham gia thảo luận, và đảm bảo dự tối thiểu 80% số giờ lên lớp lý thuyết, chuẩn bị, đọc trước giáo trình; hoàn thành các bài tập được giao.

- Bài tập: nghiên cứu, đọc giáo trình, tài liệu tham khảo, và làm các bài tập, tham gia giải và sửa bài tập trên

- Tự học, tự nghiên cứu ở nhà những vấn đề đã được nghe giảng tại lớp, và nghiên cứu giải các bài tập trong sách và bài tập giảng viên cho.

9. Đánh giá kết quả học tập của sinh viên

9.1 Thang điểm đánh giá

Sử dụng thang 10 điểm cho tất cả các hình thức đánh giá trong học phần.

9.2 Hình thức, tiêu chí đánh giá và trọng số điểm

TT	Hình thức	Trọng số (%)	Tiêu chí đánh giá	CDR của HP	Điểm tối đa
1	Chuyên cần	10	+Tính chủ động, mức độ tích cực chuẩn bị bài và tham gia các hoạt động trong giờ học	CO1, CO2, CO3 CO4, CO5, CO6,	10
		10	+Thời gian tham dự buổi học bắt buộc, vắng không quá 20% số tiết học. Tùy số tiết vắng, GV quyết định số điểm theo tỷ lệ vắng	CO1, CO2, CO3 CO4, CO5, CO6,	10
2	Thường xuyên	30	*Sinh viên làm 1 bài kiểm tra cá nhân. -Tiêu chí đánh giá bài kiểm tra (giảng viên nêu cụ thể) *Các bài báo cáo nhóm hoặc seminar hoặc bài tập lớn theo quy định của giảng viên phụ trách giảng dạy. -Tiêu chí đánh giá bài báo cáo, seminar, bài tập lớn (giảng viên nêu cụ thể)	CO1, CO2, CO3 CO4, CO5, CO6,	10
	Thi kết		+Thi kết thúc học phần	CO1, CO2, CO3	

3	thức HP	50	+Hình thức thi: Viết luận +Tiêu chí đánh giá bài thi: theo đáp án của giảng viên ra đề	CO4, CO5, CO6,	10
---	----------------	----	---	----------------	----

10. Học liệu

[1] Dương Văn Tiên, 2006. *Giáo trình phương pháp luận nghiên cứu khoa học*. NXB Xây dựng (Sách có trong Thư viện ĐH NCT)

[2] PGS. TS. VÕ THỊ THANH LỘC (chủ biên), ThS. HUỖNH HỮU THỌ, 2016, *Phương Pháp Nghiên Cứu Khoa Học và Viết Đề Cương Nghiên Cứu*, NXB ĐH Cần thơ (Sách có trong Thư viện ĐH NCT)

11. Nội dung chi tiết của học phần

Tuần	Nội dung	Tài liệu	CDR của HP
	Chương 1. Đại cương về nghiên cứu khoa học (6 tiết)		
1	1. Khái niệm về nghiên cứu khoa học 2. Phân loại nghiên cứu khoa học 3. Lý thuyết khoa học Tự học tại nhà SV tự học, nghiên cứu các kiến thức trong chương 1 SV đọc trước các kiến thức trong chương 2		CO1, CO5, CO6
	Chương 2. Chọn đề tài và xây dựng đề cương (6 tiết)		
2	1. Lựa chọn và đặt tên đề tài 2. Đặt tên đề tài 3. Cấu trúc của đề cương Tự học tại nhà SV tự học, nghiên cứu các kiến thức trong chương 2 SV đọc trước các kiến thức trong chương 3		CO1, CO4, CO5, CO6,
	Chương 3: Tổ chức thực hiện nghiên cứu (9 tiết)		
3	1. Chứng minh luận điểm khoa học 2. Giả thiết nghiên cứu 3. Cách tiếp cận 4. Phương pháp nghiên cứu tài liệu		CO5, CO6

	<p>5. Phương pháp phi thực nghiệm</p> <p>6. Phương pháp thực nghiệm và trắc nghiệm</p> <p>7. Phương pháp xử lý thông tin</p> <p>8. Kiểm chứng giả thuyết khoa học</p> <p>Tự học tại nhà</p> <p>SV tự học, nghiên cứu các kiến thức trong chương 3</p> <p>SV ôn lại kiến thức trong 3 chương để kiểm tra giữa kỳ.</p>		
4	<p>Kiểm tra giữa kỳ (3 tiết)</p> <p>*Ôn lại các phần chính, quan trọng về các kiến thức</p> <p>*Kiểm tra giữa kỳ</p>		
	Chương 4: Trình bày luận điểm khoa học (6 tiết)		
5	<p>1. Bài báo khoa học</p> <p>2. Thông báo và tổng luận khoa học</p> <p>3. Luận văn khoa học</p> <p>4. Thuyết trình khoa học</p> <p>Bài tập: Mỗi cá nhân/nhóm chọn một sự kiện khoa học, viết thành đề cương nghiên cứu và trình bày trước hội đồng. Giáo viên đánh giá và góp ý cho đề cương được hoàn chỉnh</p>		CO1, CO4, CO5, CO6

12. Cơ sở và thiết bị

Phòng học với sức chứa khoảng 60 sinh viên, có trang bị bảng lớn, máy chiếu, hệ thống khuếch đại âm thanh và máy tính (trùng ứng với số lượng sinh viên).

Giáo viên tự trang bị máy tính cá nhân và các công cụ hỗ trợ khác.

**KHOA KIẾN TRÚC – XÂY DỰNG &
MÔI TRƯỜNG**

BỘ MÔN KỸ THUẬT XÂY DỰNG